

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM - 1945

PHAN NGỌC LIÊN, NGUYỄN ĐÌNH LỄ

Đại học Sư phạm - ĐHQGHN

34 năm kể từ lúc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước đến khi Cách mạng tháng Tám thành công là khoảng thời gian quá ngắn đối với lịch sử dân tộc. Hơn nữa, nếu kể từ lúc Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước cho nhân dân đến khi thoát khỏi ách thực dân, phong kiến thì thời gian này lại chỉ vừa tròn 1/4 thế kỷ (1920 - 1945).

Cái gì đã tạo nên bước tiến "thần kỳ" trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, mà đến đầu thế kỷ XX vẫn "dường như không có đường mà ra"? Có nhiều cách giải thích khác nhau. Song có một điều mà các thế lực xâm lược nước ta từ xưa tới nay, từ phương Bắc xuống, từ châu Âu hay từ Bắc Mỹ đến đều phải cay đắng thừa nhận: sức mạnh của dân tộc Việt Nam.

Thế kỷ XIII sau ba lần thất bại trong việc xâm lăng Đại Việt thời nhà Trần, sứ thần nhà Nguyên, Trần Phu, đã giật mình khi bước chân vào nước ta:

"Bóng lờ gương sát lòng thêm đáng
Tiếng rộn trống đồng tóc dốm hoa"

Gần 70 năm sau, vào cuối thế kỷ XIX, khi bình định xong về quân sự ở nước Việt Nam, thực dân Pháp mới thấy rằng chúng đã hiểu được dân tộc Việt Nam là "một dân tộc kiên cường, gắn bó với lịch sử riêng của mình và thiết tha với nền độc lập của mình. Chúng ta không biết rằng Việt Nam chưa bao giờ khuất phục trước kẻ thù xâm lược. Tinh thần chúng ta rất đỗi khùng khiếp và chúng ta phải đương đầu với một dân tộc thống nhất mà ý thức dân tộc của họ không hề bị suy yếu" [1].

Sau gần 30 năm im hơi lặng tiếng, kể từ khi rời ghế Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Mac Namara đã rút ra "Những bài học Việt Nam" để giải thích sự thất bại của Mỹ ở đây. Trong 11 nguyên nhân chính "gây ra thảm họa" của Mỹ tại Việt Nam, ông ta cho rằng, Mỹ "đánh giá thấp sức mạnh chủ nghĩa dân tộc thúc đẩy một dân tộc (...) đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng và các giá trị của nó, và cho đến nay, chúng ta vẫn tiếp tục đánh giá thấp chủ nghĩa dân tộc ở nhiều nơi trên thế giới" [2].

Sức mạnh dân tộc là điều kiện cần, nhưng chưa đủ để giành thắng lợi trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Sức mạnh ấy phải được tổ chức và được chỉ đạo bằng một tư tưởng tiên tiến của thời đại. Trong lịch sử dân tộc, các thời kỳ chiến thắng vẻ vang trong bảo vệ tổ quốc, giải phóng dân tộc, phát triển cực thịnh về các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đều có những điều kiện cần và đủ như vậy.

Sự xuất hiện của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, sự hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đáp ứng yêu cầu, phù hợp với bối cảnh, điều kiện lịch sử mới.

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh gồm một hệ thống những quan điểm lý luận, tư tưởng về chiến lược, sách lược trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, về sự cải biến đối với thế giới nói chung. Tư tưởng Hồ Chí Minh là bước phát triển mới của chủ nghĩa

Mác - Lênin trong thời đại đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ của các nước vốn là thuộc địa và phụ thuộc. Tư tưởng Hồ Chí Minh được hiện thực hóa trong đời sống xã hội nước ta và thế giới, mà Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là bằng chứng sinh động về thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại chúng ta.

Sự phát triển của lịch sử, tuy tuân thủ những quy luật khách quan, song vì thông qua hoạt động của con người, nên có những quanh co, khúc khuỷu, có những biến chuyển phức tạp, có khi tạm lùi. Sự thể hiện và chiến thắng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc cũng trải qua những cuộc đấu tranh, có lúc gay gắt đã đưa tới thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc thế giới.

Vậy thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 thể hiện những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và giải phóng dân tộc như thế nào?

1. Con đường cứu nước mà Hồ Chí Minh đã xác định cho nhân dân là con đường dẫn tới Cách mạng tháng Tám thành công. Trước đây và nhất là trong thời gian hiện nay, những kẻ chống cộng, chống chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Mác - Lênin, những kẻ phản bội dân tộc và Đảng cùng một số người hoặc lầm lẫn trong nhận thức hoặc bị lừa gạt, đã "tố cáo", "phê phán" con đường Cách mạng tháng Tám mà ngày nay chúng ta tiếp tục đi theo, là sự "áp đặt", sự "lao đầu" vào hy sinh, chết chóc vô ích. Họ cho rằng có nhiều con đường đi đến thắng lợi mà không phải đổ máu, tránh khỏi "tự hậu", "nghèo nàn". Lý luận và thực tiễn đã bác bỏ những luận điệu sai trái như vậy.

Con đường Hồ Chí Minh lựa chọn là con đường duy nhất đúng cho dân tộc. Để xác định con đường cứu nước đúng, Hồ Chí Minh đã trải qua cuộc sống thực tế trong nhân dân lao động các nước nô lệ, các nước tư bản, đế quốc, đã phân tích, nhìn nhận lại những quan điểm, những cách đấu tranh cứu nước trước đó và đương thời, những con đường cách mạng đã diễn ra trong lịch sử.

Từ thực tế lịch sử và cuộc sống hiện tại, trên cơ sở tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã khẳng định "muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản" [3]. Hồ Chí Minh nếu không phải là người đầu tiên thì cũng là một trong số rất ít những nhà yêu nước đầu tiên ở thuộc địa đã nêu lên tư tưởng về sự nghiệp giải phóng dân tộc phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Đây là một điều mới về ý thức giác ngộ cách mạng giải phóng dân tộc với cách mạng vô sản thế giới, đưa cách mạng vô sản tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong lịch sử dân tộc có không ít nhà yêu nước khi đấu tranh chống bọn xâm lược, đô hộ đã ra nước ngoài cầu viện, xây dựng lực lượng. Song chưa có ai có tư tưởng và hành động gắn cuộc đấu tranh của dân tộc mình với các dân tộc khác, hình thành mặt trận đoàn kết quốc tế chống áp bức, bóc lột như Hồ Chí Minh. Nhiều nhà yêu nước Việt Nam và các nước khác trong lịch sử trước đó đã có mong muốn, cho mọi người sống ấm no, hạnh phúc, song chưa có ai xác định rõ mối quan hệ liên hoàn giữa giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng con người. Tư tưởng và kế hoạch thực hiện một sự giải phóng triệt để, toàn diện của Hồ Chí Minh đã đáp ứng những nguyện vọng, mơ ước chính đáng, lâu đời của nhân dân lao động các nước. Vì vậy, tư tưởng này nhanh chóng trở thành đường lối cứu nước, thấm sâu vào quần chúng, tập hợp đông đảo nhân dân theo cách mạng. Trong lịch sử dân tộc chưa bao giờ quần chúng được huy động, có tổ chức, nhanh chóng giành được thắng lợi như trong Cách mạng tháng Tám. Điều này một phần không nhỏ do quần chúng nhân dân nhận thấy con đường cứu nước mà Hồ Chí Minh chỉ ra là đúng đắn, hoàn toàn phù hợp với yêu cầu, nguyện vọng của họ.

Con đường cứu nước mà Hồ Chí Minh tìm ra cho nhân dân Việt Nam còn có ý nghĩa quốc tế.

Chúng ta không phủ nhận các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới có nhiều con đường đấu tranh khác nhau để giải phóng mình. Song cho đến nay, sự thật lịch sử đã chứng minh rằng, ở các quốc gia tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc không triệt để vẫn còn có những mức độ phụ thuộc khác nhau vào chủ nghĩa đế quốc. Các dân tộc đã hướng về Cách mạng tháng Tám 1945 của Việt Nam và đã tìm thấy trong tư tưởng Hồ Chí Minh con đường cứu nước chân chính "đem lại cho mọi người, không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho cho mọi người, niềm vui, hòa bình hạnh phúc" [4].

2. Khi xác định con đường cứu nước đúng, Hồ Chí Minh đã vận dụng tư tưởng của Các Mác: giai cấp công nhân phải tự đấu tranh để giải phóng mình, và Người đã phát triển thành luận điểm: việc giải phóng dân tộc phải hoàn thành bằng sức mạnh của các dân tộc và với sự đoàn kết giúp đỡ của bạn bè thế giới.

Luận điểm quan trọng này được thể hiện trong đường lối chiến lược, sách lược của Đảng, đặc biệt, từ khi Hồ Chí Minh về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ năm 1941 đến trước ngày tổng khởi nghĩa, Người đã ba lần gửi thư cho đồng bào cả nước (6/1941, 10/1944, 8/1945) kêu gọi nhân dân đoàn kết, "đem sức ta mà tự giải phóng cho ta" [5]. Việc nổ ra và thành công của Cách mạng tháng Tám thể hiện rõ tư tưởng này của Hồ Chí Minh đã thấm sâu vào quần chúng và trở thành hiện thực khi có thời cơ.

Tin Nhật đầu hàng Đồng minh nhanh chóng lan đi khắp nơi và thổi bùng ngọn lửa cách mạng trong nhân dân cả nước. Các tầng lớp nhân dân trong mặt trận Việt Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã vùng dậy khởi nghĩa, dù có nơi chưa nhận được lệnh khởi nghĩa của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Cách mạng tháng Tám thành công là kết quả tổng hợp của nhiều nguyên nhân, trong đó có một nguyên nhân quan trọng là dưới ngọn cờ tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã huy động được sức mạnh của toàn dân tộc. Cách mạng tháng Tám đã xác định sự đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa "dân tộc" và "giai cấp" trong đấu tranh giải phóng dân tộc.

Khi chọn con đường cách mạng vô sản cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh vững tin rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức trên thế giới khỏi ách nô lệ. Đó là sự lựa chọn của bản thân lịch sử. Tuy vậy, trong tình hình cụ thể của một nước thuộc địa, với nhiệm vụ cụ thể trước mắt giải phóng dân tộc thì không thể vận dụng của cách máy móc, giáo điều "quan điểm giai cấp" mà phải hết sức linh hoạt, sáng tạo. Tháng 5/1941, với tư cách đại biểu của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8. Căn cứ vào sự phân tích tình hình lúc bấy giờ, Hội nghị khẳng định nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng nước ta là giải phóng dân tộc và quyết nghị: "Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được [6]. Nghị quyết này đã thể hiện sự đúng đắn và hiệu quả trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám: tập hợp được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc.

Luận điểm nói trên về giải quyết vấn đề "dân tộc" trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là trở về với tư tưởng đúng đắn của Hồ Chí Minh mà đầu những năm 30 có những người từng phê phán là "xa rời đấu tranh giai cấp", "hữu khuynh", "dân tộc chủ nghĩa". Thực ra, xét cho cùng dân tộc cách mệnh trong tư tưởng Hồ Chí Minh cũng thể hiện tính giai cấp rõ rệt. Cuộc cách mạng tháng Tám là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của đông đảo nhân dân lao động, mà "công nông là gốc cách mệnh" và chuẩn bị cho bước tiếp theo là cách mạng vô sản. Sự thành công của Cách mạng tháng Tám và công cuộc xây dựng đất nước ngày nay đã khẳng định nguyên tắc chiến lược mà Hồ Chí Minh

đã nêu: đặt công cuộc giải phóng dân tộc trong cách mạng vô sản, nhưng trong chỉ đạo cụ thể lại không bao giờ coi nhẹ nhiệm vụ dân tộc. Tuy nhiên, khi đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, Người luôn luôn nhắc nhở không bao giờ Đảng lại hy sinh quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân cho một giai cấp nào khác. Hơn nữa, tập trung giải quyết việc giải phóng dân tộc lúc bấy giờ cũng nhằm góp phần giải quyết nhiệm vụ giai cấp.

Bài học về mối quan hệ giữa "dân tộc" và "giai cấp" trong cách mạng giải phóng dân tộc nói chung, Cách mạng tháng Tám nói riêng, là bài học quý cho chúng ta ngày nay khi đất nước đang hòa nhập vào cộng đồng quốc tế, phát triển kinh tế nhiều thành phần mà không rời xa con đường xã hội chủ nghĩa.

3. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Con đường cách mạng là "dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành chính quyền và bảo vệ chính quyền" [7]. Việc đấu tranh giải phóng dân tộc phải thông qua con đường đấu tranh vũ trang, song cố gắng ít tổn xương máu mà vẫn giành được độc lập. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 đã xác nhận hoàn toàn tính khoa học và cách mạng của tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện trong đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự ra đời và lãnh đạo của Đảng trong phong trào cách mạng là yêu cầu khách quan, hợp quy luật của lịch sử. Ngay khi xác định con đường cứu nước đúng, Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề: "Trước hết phải có Đảng cách mệnh. Đảng đó phải là Đảng Cộng sản - chính đảng của giai cấp công nhân - để trong thì vận động và tổ chức quần chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản mọi nước... Đảng có vững cách mệnh mới thành công" [8]. Thành công của Cách mạng tháng Tám 1945 chứng minh rằng, công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân thắng lợi là do có Đảng Cộng sản lãnh đạo. Trong tình hình thế giới khi Nhật đầu hàng, ở nhiều nước thuộc địa châu Á, châu Phi không nổ ra cách mạng hoặc cách mạng không thành công vì một nguyên nhân cơ bản là không có Đảng Cộng sản lãnh đạo, hoặc sự lãnh đạo không kịp thời của Đảng Cộng sản.

Trong 15 năm từ khi ra đời đến Cách mạng tháng Tám 1945 Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử lãnh đạo toàn dân tộc chuẩn bị và tiến hành khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cả nước. Sự thực lịch sử này hiển nhiên, sáng rõ đến mức không có ai, kể cả những người ác ý nhất có thể phủ nhận được. Quá khứ, hiện tại đã và đang xác nhận rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nhân dân ta đã làm nên Cách mạng tháng Tám, đã thắng lợi trong công cuộc bảo vệ tổ quốc, thống nhất đất nước, thì nhất định Đảng sẽ đưa nhân dân ta sang kỷ nguyên mới độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Thành công của Cách mạng tháng Tám làm sáng tỏ sự vận dụng sáng tạo, có kết quả của Hồ Chí Minh một luận điểm quan trọng bậc nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin về thời cơ khởi nghĩa. Thời cơ vừa mang tính khách quan vừa mang tính chủ quan. Việc nắm bắt thời cơ tùy thuộc ở năng lực của Đảng, của người lãnh đạo. Khi chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, Hồ Chí Minh khẳng định, đây là thời cơ tốt nhất để nhân dân ta giành độc lập. Khi Nhật đầu hàng Đồng minh, Người đã căn dặn: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù phải hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập" [9]. Đảng là biểu hiện của chủ nghĩa anh hùng cách mạng - quyết tâm, thông minh, sáng tạo - không phải như một số người xuyên tạc.

Hồ Chí Minh trong các thư, lời kêu gọi gửi đồng bào, nhiều bài viết, thơ ca trong những năm 1941 - 1945 đều nói đến thời cơ khởi nghĩa. Năm 1941, trong "Kính cáo đồng bào" Hồ Chí Minh khẳng định: "nay cơ hội giải phóng đến rồi...". Tháng 10/1944 trong "Thư gửi đồng bào toàn quốc" Người dự đoán "cơ hội cho dân tộc giải phóng chỉ ở trong một hoặc một năm rưỡi nữa". Gần một năm sau, trong "Thư kêu gọi tổng khởi nghĩa" Hồ Chí Minh nêu: "Giờ quyết định cho vận mạng dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà giải phóng cho ta" [10].

Cách mạng tháng Tám nở ra và thành công đúng lúc quân phiệt Nhật vừa đầu hàng, hoang mang lo sợ, quân đội Anh, Tưởng Giới Thạch và bè lũ tay sai chưa kịp vào Đông Dương. Đó là một nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng và Hồ Chí Minh. Nghệ thuật này đến nay là bài học bổ ích cho chúng ta đang trong tình thế vừa có vận hội, lại có nhiều thách thức trong xây dựng đất nước.

5. Ngoài những điều đã trình bày trên đây, chúng ta có thể tìm thấy sự thể hiện của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 ở nhiều lĩnh vực khác, như phân hóa kẻ thù, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trong Mặt trận Dân tộc Thống nhất, xây dựng cơ sở tổ chức cách mạng trong cả nước, xây dựng lực lượng vũ trang và chính sách ngoại giao khéo léo để tranh thủ sự giúp đỡ của Đồng Minh, cô lập lực lượng thực dân xâm lược.

Một báo cáo nhỏ hôm nay không thể chứa đựng một nội dung phong phú như vậy. Dù sao trong báo cáo của mình chúng tôi đã cố gắng trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện như thế nào trong sự thành công của Cách mạng tháng Tám. Đồng thời chúng tôi cũng khẳng định rằng, Cách mạng tháng Tám đã xác lập sự thắng lợi hoàn toàn, triệt để tư tưởng Hồ Chí Minh trong cách mạng Việt Nam. Đây là một cơ sở quan trọng để Đại hội lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1991) khẳng định "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động".

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ferdinand Bernard - Erreurs et dangers. Paris, 1901, Tr.11.
2. Robert S. Mc Namara - Nhìn lại quá khứ. Tấn thăm kịch và những bài học về Việt Nam. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, Tr. 316.
3. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 8. NXB Sự thật, Hà Nội, 1989, Tr. 272.
4. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 1. NXB Sự thật, Hà Nội, 1980, Tr. 115.
5. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 3, NXB Sự thật, Hà Nội, 1995, Tr. 554.
6. Văn kiện Đảng 1930 - 1945, T. 3, Hà Nội, 1977, Tr. 196.
7. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 10, Tr. 598.
8. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 2, Hà Nội, 1995, Tr. 267-268.
9. Võ Nguyên Giáp - Những chặng đường lịch sử. NXB CTQG, Hà Nội, 1995, Tr.195-196.
10. Hồ Chí Minh Toàn tập, T. 3, 1995, Tr.197, 506, 554.

VNU JOURNAL OF SCIENCE, SOC. SCI., t.XI, n°2, 1995

HỒ CHÍ MINH'S IDEOLOGY ABOUT THE VICTORY OF THE AUGUST REVOLUTION IN 1945

PHAN NGOC LIEN, NGUYEN DINH LE

Teacher's Training College - VNU

Ho Chi Minh's ideology about the Nation, the Nation's Liberation, especially his opinions on the Proletarian revolutionary way, on nation - class, on the leading role of the Communist Party, on the rebellion moment... those guided the Party's and People's struggle and leaded the August Revolution to the Victory.